**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**

**NGHỆ AN NĂM HỌC 2021-2022**

ĐỀ THI CHÍNH THỨC **Môn thi: NGỮ VĂN**

*Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề*

**Câu 1. Đọc hiểu (2,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

***Mỗi người chúng ta đều là một con chim làm tổ trên cây, bố mẹ chính là cây cổ thụ. Cây che nắng cháy gió mưa, che chở chim non đến khi đủ lông đủ cánh.***

***Nhưng chim luôn hướng tới bầu trời, tò mò về thế giới chưa biết. Chin non lớn lên sẽ rời khỏi tổ, thỉnh thoảng lại biến mất, nhưng cây không thể đi theo, chỉ biết yên lặng chờ đợi nơi chốn cũ.***

*Nuôi dạy con cái là nhìn chúng ngày càng đi xa khỏi đời mình, người làm bố làm mẹ chỉ có thể đưa tiễn phía sau.*

*Tiếng nói của họ là tiếng lá cây xào xạc trong gió, mái tóc bạc của họ là vòng tuổi được khắc bởi thời gian. (…)*

*Cây vẫn chờ ở chỗ cũ, đợi cánh chim mỏi quay về, hết thảy xem như trời yên biển lặng, nhưng vòng tuổi mãi mãi vẫn luôn thay đổi.*

*Tôi nghĩ, hôm nay đã đến lúc về nhà.*

(Trích *Có một ngày, bố mẹ sẽ già đi-* Nhiều tác giả*,* Losedow dịch, NXB Thế giới*,* 2020, tr.271)

**Thực hiện các yêu cầu**:

1. Chỉ ra từ làm phép nối để liên kết hai đoạn văn ở phần in đậm
2. Tìm từ láy được sử dụng trong câu văn: *Tiếng nói của họ là tiếng lá cây xào xạc trong*

*gió, mái tóc của họ là vòng tuổi được khắc bởi thời gian.* c.Em hiểu như thế nào về nội dung câu văn: *Cây che nắng cháy gió mưa, che chở chim non đến khi đủ lông đủ cánh?*

d*.* Theo em tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì qua đoạn trích?

**Câu 2. Nghị luận xã hội (3,0 điểm)**

*Có một ngày, bố mẹ sẽ già đi và chúng ta sẽ lớn…*

Từ gợi ý trên, hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về *vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ*

**Câu 3. Nghị luận văn học (5,0 điểm)**

Phân tích đoạn thơ sau:

*Chân phải bước tới cha*

*Chân trái bước tới mẹ*

*Một bước chạm tiếng nói*

*Hai bước tới tiếng cười*

*Người đồng mình yêu lắm con ơi*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát*

*Rừng cho hoa*

*Con đường cho những tấm lòng*

(Trích *Nói với con*- Y Phương, *Ngữ văn 9*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.72)

…………..Hết…………..

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021-2022**

**NGHỆ AN ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM**

ĐỀ THI CHÍNH THỨC **Môn thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án - Thang điểm có 02 trang)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **2,0** |
|  | 1. Từ làm phép nối để liên kết hai đoạn văn: *Nhưng* | 0,5 |
|  | b. Từ láy được sử dụng trong câu văn: *xào xạc* | 0,5 |
|  | c. Nội dung câu văn: *Cây che nắng cháy gió mưa, che chở chim non đến khi đủ lông đủ cánh:*  - Cây che chở cho chim non trước sự khắc nghiệt của thiên nhiên  - Bố mẹ che chở, chăm sóc, nuôi dưỡng con khôn lớn | 0,5 |
|  | d. Thí sinh bày tỏ suy nghĩ của mình một cách hợp lý. Có thể trình bày một trong những hướng sau:  - Biết ơn công lao, tình yêu thương vô bờ bến của bố mẹ đối với con cái  - Gia đình là bến đỗ bình yên của cuộc đời con  - Bổn phận, trách nhiệm của người làm con đối với bố mẹ, gia đình  … | 0,5 |
| **2** | **Nghị luận xã hội** | **3,0** |
|  | ***Viết bài văn trình bày suy nghĩ về vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ*** |  |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề cần nghị luận  Dưới đây là một hướng triển khai: |  |
|  | *\*Giải thích*  - Theo quy luật của thời gian, bố mẹ sẽ già, con cái sẽ lớn. Bởi vậy, con cái ngay từ nhỏ cần rèn luyện tính tự lập để trưởng thành cả về vật chất và trí tuệ, tâm hồn, nhân cách  - *Tự lập* là tự xây dựng cuộc sống cho mình, không ỷ lại, nhờ vả vào người khác. *Tính tự lập* là đức tính cần có ở mỗi người, đặc biệt là giới trẻ  *Biểu hiện của tính tự lập*: tự chăm sóc bản thân; tự biết cách để phát triển bản thân về mọi mặt; tự quyết định và tạo dựng được tương lai cho mình… | 0,5 |
|  | *\*Bàn luận:*  *Vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ:*  - Giúp giới trẻ phát huy giá trị bản thân, sống tự tin, luôn chủ động trước mọi tình huống của cuộc sống  - Giúp giới trẻ sống có ước mơ, nỗ lực vươn lên để đạt được hạnh phúc và thành công, được mọi người tin yêu, kính trọng  - Giúp giới trẻ sống có trách nhiệm, góp phần xây dựng gia đình, cộng đồng, đất nước phát triển  - Tự lập nhưng không bảo thủ; không tách ra khỏi tập thể, biết hợp tác; … | 1,0 |
|  | \**Bài học nhận thức và hành động:*  - Nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của tính tự lập đối với giới trẻ  - Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản thân để tự lập vững vàng, chung tay xây dựng cộng đồng phát triển; phê phán lối sống ỷ lại, thụ động… | 0,5 |
|  | *Chính tả, ngữ pháp*: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *Sáng tạo*: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **3** | **Nghị luận văn học** | **5,0** |
|  | ***Phân tích đoạn thơ trong bài “Nói với con” của Y Phương*** |  |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  | *b.Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: phân tích nội dung và nghệ thuật đoạn thơ | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | *\*Giới thiệu khái quát về tác giả Y Phương, bài thơ “Nói với con” và đoạn thơ* | 0,5 |
|  | *\*Phân tích đoạn thơ* |  |
|  | - Đoạn thơ là lời tâm sự của người cha với con về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người:  + Người cha nói với con về cội nguồn gia đình: gợi những kỷ niệm đầy tình yêu thương của cha mẹ dành cho con dưới mái nhà đầm ấm, hạnh phúc. Gia đình là cái nôi đầu tiên cho con khôn lớn.  + Người cha tâm sự với con về cội nguồn quê hương: vẻ đẹp của người đồng mình, thiên nhiên và văn hóa quê hương đã nuôi dưỡng tâm hồn để con trưởng thành  - Lời tâm sự của người cha với con về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi người được thể hiện qua thể thơ tự do, mạch cảm xúc tự nhiên; giọng thơ thủ thỉ tâm tình; hình ảnh và ngôn ngữ thơ đậm bản sắc miền núi; các biện pháp tu từ được sử dụng linh hoạt… | 2,0  0,5 |
|  | *\*Đánh giá*:  - Đoạn thơ thể hiện tình cảm của người cha cũng là tấm lòng của tác giả: tình yêu thương con sâu nặng; niềm trân trọng, tự hào về gia đình, quê hương bản làng…  - Đoạn thơ góp phần thể hiện phong cách nghệ thuật thơ Y Phương | 0,5 |
|  | *Chính tả, ngữ pháp*: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *Sáng tạo*: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | **10,0** |

--------------------HẾT-----------------------

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021-2022**

**NGHỆ AN HƯỚNG DẪN CHẤM**

ĐỀ THI CHÍNH THỨC **Môn thi: NGỮ VĂN**

*(Hướng dẫn chấm có 04 trang)*

**A. Hướng dẫn chung:**

1. Giám khảo cần nắm vững *Đáp án – Thang điểm* trong *Hướng dẫn chấm* của Sở Giáo dục và Đào tạo để đánh giá từng phần và tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên cần chủ động, linh hoạt trong quá trình chấm.

2. Việc chi tiết hóa điểm số của các câu (nếu có) trong *Đáp án- Thang điểm* phải được thống nhất trong Hội đồng chấm thi và đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi câu.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10; lấy đến 0,25; điểm thống nhất của các giám khảo lấy đến hai chữ số thập phân.

**B. Hướng dẫn cụ thể:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **2,0** |
|  | a.Từ làm phép nối để liên kết hai đoạn văn: *Nhưng*  ***Hướng dẫn chấm***: *- Thí sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm*  *- Thí sinh không trả lời đúng từ “Nhưng”: không cho điểm* | 0,5 |
|  | b. Từ láy được sử dụng trong câu văn: *xào xạc*  ***Hướng dẫn chấm***: *- Thí sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm*  *- Thí sinh không trả lời đúng từ “xào xạc”: không cho điểm* | 0,5 |
|  | c. Nội dung câu văn: *Cây che nắng cháy gió mưa, che chở chim non đến khi đủ lông đủ cánh:*  - Cây che chở cho chim non trước sự khắc nghiệt của thiên nhiên  - Bố mẹ che chở, chăm sóc, nuôi dưỡng con khôn lớn  ***Hướng dẫn chấm***: *- Thí sinh nêu được 2 ý: 0,5 điểm*  *- Thí sinh nêu được ý 2: 0,5 điểm*  *- Thí sinh nêu được ý 1: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | d. Thí sinh bày tỏ suy nghĩ của mình một cách hợp lý. Có thể trình bày một trong những hướng sau:  - Biết ơn công lao, tình yêu thương vô bờ bến của bố mẹ đối với con cái  - Gia đình là bến đỗ bình yên của cuộc đời con  - Bổn phận, trách nhiệm của người làm con đối với bố mẹ, gia đình  …  ***Hướng dẫn chấm***: *- Thí sinh trình bày rõ ràng, hợp lý được 1 trong các ý nêu trên hoặc trình bày theo cách khác nhưng phù hợp yêu cầu của câu hỏi: 0,5 điểm*  *- Thí sinh trình bày chưa rõ ràng: 0,25 điểm* | 0,5 |
| **2** | **Nghị luận xã hội** | **3,0** |
|  | ***Viết bài văn trình bày suy nghĩ về vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ*** |  |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: 0,25 điểm*  *- Thí sinh viết đoạn văn: không cho điểm* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Thí sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm*  *- Thí sinh xác định không đúng vấn đề nghị luận: không cho điểm* | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề cần nghị luận  Dưới đây là một hướng triển khai: |  |
|  | *\*Giải thích*  - Theo quy luật của thời gian, bố mẹ sẽ già, con cái sẽ lớn. Bởi vậy, con cái ngay từ nhỏ cần rèn luyện tính tự lập để trưởng thành cả về vật chất và trí tuệ, tâm hồn, nhân cách  - *Tự lập* là tự xây dựng cuộc sống cho mình, không ỷ lại, nhờ vả vào người khác. *Tính tự lập* là đức tính cần có ở mỗi người, đặc biệt là giới trẻ  *Biểu hiện của tính tự lập*: tự chăm sóc bản thân; tự biết cách để phát triển bản thân về mọi mặt; tự quyết định và tạo dựng được tương lai cho mình…  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Thí sinh giải thích hợp lý câu dẫn và vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm*  *- Thí sinh không giải thích câu dẫn mà chỉ giải thích hợp lý vấn đề cần nghị luận vẫn cho 0,5 điểm*  *- Thí sinh giải thích vấn đề cần nghị luận chưa đầy đủ, chưa rõ ràng: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | *\*Bàn luận:*  *Vai trò của tính tự lập đối với giới trẻ:*  - Giúp giới trẻ phát huy giá trị bản thân, sống tự tinm, luôn chủ động trước mọi tình huống của cuộc sống  - Giúp giới trẻ sống có ước mơ, nỗ lực vươn lên để đạt được hạnh phúc và thành công, được mọi người tin yêu, kính trọng  - Giúp giới trẻ sống có trách nhiệm, góp phần xây dựng gia đình, cộng đồng, đất nước phát triển  - Tự lập nhưng không bảo thủ; không tách ra khỏi tập thể, biết hợp tác; …  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lý lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý lẽ và dẫn chứng: 1,0 điểm*  *- Lập luận chưa chặt chẽ, chưa thuyết phục: lý lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu: 0,5 điểm – 0,75 điểm*  *- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lý lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận; không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp: 0,25 điểm*  *Lưu ý giám khảo: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với yêu cầu của đề và chuẩn mực đạo đức, pháp luật* | 1,0 |
|  | \**Bài học nhận thức và hành động:*  - Nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của tính tự lập đối với giới trẻ  - Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản thân để tự lập vững vàng, chung tay xây dựng cộng đồng phát triển; phê phán lối sống ỷ lại, thụ động…  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Thí sinh rút ra được bài học nhận thức và hành động hợp lý: 0,5 điểm*  *- Thí sinh rút ra được bài học nhưng trình bày chưa rõ ràng: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | *Chính tả, ngữ pháp*: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp* | 0,25 |
|  | *Sáng tạo*: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ  ***Hướng dẫn chấm***: *Thí sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, lời văn có giọng điệu, hình ảnh*  *- Đáp ứng được 1 trong các yêu cầu trên: 0,25 điểm*  *- Không đáp ứng được một trong các yêu cầu trên: không cho điểm* | 0,25 |
| **3** | **Nghị luận văn học** | **5,0** |
|  | ***Phân tích đoạn thơ trong bài “Nói với con” của Y Phương*** |  |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: 0,25 điểm*  *- Thí sinh viết đoạn văn: không cho điểm* | 0,25 |
|  | *b.Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: phân tích nội dung và nghệ thuật đoạn thơ  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Thí sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm*  *- Thí sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25* | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | *\*Giới thiệu khái quát về tác giả Y Phương, bài thơ “Nói với con” và đoạn thơ*  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Giới thiệu khái quát tác giả: 0,25 điểm*  *- Giới thiệu khái quát tác phẩm, đoạn thơ: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | *\*Phân tích đoạn thơ* |  |
|  | - Đoạn thơ là lời tâm sự của người cha với con về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người:  + Người cha nói với con về cội nguồn gia đình: gợi những kỷ niệm đầy tình yêu thương của cha mẹ dành cho con dưới mái nhà đầm ấm, hạnh phúc. Gia đình là cái nôi đầu tiên cho con khôn lớn.  + Người cha tâm sự với con về cội nguồn quê hương: vẻ đẹp của người đồng mình, thiên nhiên và văn hóa quê hương đã nuôi dưỡng tâm hồn để con trưởng thành  - Lời tâm sự của người cha với con về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi người được thể hiện qua thể thơ tự do, mạch cảm xúc tự nhiên; giọng thơ thủ thỉ tâm tình; hình ảnh và ngôn ngữ thơ đậm bản sắc miền núi; các biện pháp tu từ được sử dụng linh hoạt…  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,5 điểm- 2,25 điểm*  *- Phân tích chung chung, chưa rõ các biểu hiện nội dung và nghệ thuật: 0,75 điểm – 1,25 điểm*  *- Phân tích quá sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm* | 2,0  0,5 |
|  | *\*Đánh giá*:  - Đoạn thơ thể hiện tình cảm của người cha cũng là tấm lòng của tác giả: tình yêu thương con sâu nặng; niềm trân trọng, tự hào về gia đình, quê hương bản làng…  - Đoạn thơ góp phần thể hiện phong cách nghệ thuật thơ Y Phương  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Thí sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm*  *- Thí sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | *Chính tả, ngữ pháp*: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp* | 0,25 |
|  | *Sáng tạo*: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm***: *Thí sinh biết liên hệ kiên sthuwcs văn học trong quá trình phân tích, đánh giá để làm nổi bật nét đặc sắc của thơ Y Phương; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc*  *- Đáp ứng được 1 trong các yêu cầu trên: 0,5 điểm*  *- Đáp ứng được 1 trong các yêu cầu ở mức độ thấp: 0,25 điểm* | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | **10,0** |

--------------------HẾT-----------------------